TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2022/DS-PT
Ngày: 30 – 9 – 2022
V/v: *"Tranh chấp hợp đồng dân sự - nợ hụi"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: **Ông Hồ Văn Luông**
- *Các Thẩm phán*: **Bà Võ Thị Phượng**
Ông Võ Thái Sơn

- *Thư ký phiên tòa*: **Bà Cao Kiều Trinh** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang*: **Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 19, ngày 23, ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, công khai xét xử phúc thẩm vụ án thụ lý số: 31/2022/TLPT-DS ngày 13 tháng 4 năm 2022, về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự - nợ hụi*".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐ - PT ngày 23 tháng 5 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 61/2022/QĐ-PT ngày 08 tháng 6 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 78/2022/QĐ-PT ngày 27 tháng 6 năm 2022; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 23/2022/QĐ-PT ngày 14 tháng 7 năm 2022; Thông báo mở lại phiên tòa số 05/TB-TA ngày 29 tháng 7 năm 2022; Thông báo về việc dời ngày xét xử số 06/TB-TA ngày 15 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 110/2022/QĐ-PT ngày 30 tháng 8 năm 2022 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 32/2022/QĐ-PT ngày 23 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thúy K, sinh năm 1976

Địa chỉ: khu vực A, phường B, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Quang N, sinh năm 1994 (Theo văn bản ủy quyền ngày 05/11/2021).

Địa chỉ: B24, đường A7, khu tái định cư R, khu vực Thạnh T, phường P1, quận Cái R, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Thị H – Công ty Luật TNHH H1 thuộc đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Hồ Quang P, sinh năm 1965

Địa chỉ: khu vực A, phường B, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Văn K

Địa chỉ: khu vực U, phường Y, thành phố V, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị Mỹ N1, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp A1, xã W, huyện Z, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

4. Người kháng cáo: Bị đơn ông Hồ Quang P

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyên đơn bà Trần Thị Thúy K đại diện theo ủy quyền ông Phạm Quang N trình bày:

Từ năm 2015 đến năm 2017 bà K có tham gia chơi 09 dây hụi do bà Dương Việt T1 làm chủ hụi. Tuy nhiên, đến tháng 11/2017 bà T1 đột ngột qua đời (chết), khi đó ông Hồ Quang P là chồng bà T1 tiếp tục duy trì tất cả các dây hụi. Bà K giao dịch chơi hụi với bà T1, cụ thể như sau:

Dây hụi thứ 1: Mở ngày 11/10/2017 (âm lịch), hụi 1.000.000đồng/tuần, gồm 28 phần, bà K tham gia 01 phần, đã đóng được 13 lần hụi sống với tổng số tiền 11.700.000 đồng, theo thỏa thuận khi mãn hụi bà K sẽ hốt được 13.000.000 đồng. Tuy nhiên, ông P chỉ thừa nhận bà K chỉ đóng được 2.700.000 đồng.

Dây hụi thứ 2: Mở ngày 10/9/2017 (âm lịch), hụi 1.000.000đồng/tuần, gồm 28 phần, bà K tham gia 01 phần, đã đóng được 17 lần hụi sống với tổng số tiền 15.300.000 đồng, theo thỏa thuận khi mãn hụi bà K sẽ hốt được 17.000.000 đồng. Dây hụi này ông P thừa nhận bà K đóng được 10 lần, với số tiền 9.000.000 đồng.

Dây hụi thứ 3: Mở ngày 05/9/2017 (âm lịch), hụi 10.000.000đồng/tháng, gồm 29 phần, bà K tham gia 01 phần, đã đóng được 05 lần hụi sống với tổng số tiền 35.600.000 đồng, theo thỏa thuận khi mãn hụi bà K sẽ được hốt 50.000.000 đồng.

Dây hụi này ông P thừa nhận bà K chỉ đóng được 04 lần với số tiền 28.000.000 đồng.

Dây hụi thứ 4: Mở ngày 30/6/2016 (âm lịch), hụi 5.000.000đồng/tháng, gồm 30 phần, bà K tham gia 02 phần, đã hốt 01 phần vào ngày 05/01/2017, bà K còn nợ lại 11 lần hụi chết với số tiền 55.000.000 đồng; Đối với 01 phần hụi sống, bà K đã đóng được 19 lần với tổng số tiền 91.350.000 đồng, theo thỏa thuận bà K sẽ được hốt đến khi mãn hụi là 95.000.000 đồng. Đối với dây hụi này, ông P thừa nhận bà K đã hốt 01 phần và còn nợ lại 55.000.000 đồng hụi chết; Còn phần hụi sống bà K góp được 19 lần với tổng số tiền 65.000.000 đồng.

Dây hụi thứ 5: Mở ngày 15/4/2016 (âm lịch), hụi 5.000.000đồng/tháng, gồm 26 phần, bà K tham gia 04 phần, đã hốt 01 phần vào ngày 20/12/2016, còn nợ lại 05 lần hụi chết với số tiền 25.000.000 đồng; Đối với 03 phần hụi sống bà K đã đóng được 21 lần với tổng số tiền là 262.950.000 đồng, theo thỏa thuận bà K sẽ được hốt đến khi mãn 03 phần hụi còn lại là 315.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo ông P đối với dây hụi này có 27 phần, bà K chỉ tham gia 02 phần và đã hốt hết 02 phần vào ngày 20/12/2021 và còn nợ lại 70.000.000 đồng hụi chết chưa đóng.

Dây hụi thứ 6: Mở ngày 20/5/2015 (âm lịch), hụi 10.000.000đồng/tháng, gồm 33 phần, bà K tham gia 02 phần, đã hốt 01 phần vào ngày 25/01/2016 và 01 phần hốt vào ngày 25/4/2016. Dây hụi này bà K còn nợ lại 01 lần hụi chết của 02 phần là 20.000.000 đồng. Ông P thống nhất bà K còn nợ 20.000.000 đồng hụi chết.

Dây hụi thứ 7: Mở ngày 30/9/2015 (âm lịch), hụi 2.000.000đồng/tháng, gồm 29 phần, bà K tham gia 01 phần, đã hốt hụi vào ngày 05/3/2017, bà K còn nợ lại 02 lần hụi chết với số tiền 4.000.000 đồng. Ông P thống nhất bà K còn nợ 4.000.000 đồng hụi chết.

Dây hụi thứ 8: Mở ngày 15/12/2016 (âm lịch), hụi 5.000.000đồng/ nửa tháng, góp vào ngày 15 và 30 hàng tháng, dây hụi gồm 27 phần, bà K tham gia 01 phần, đã hốt vào ngày 15/02/2017, bà K còn nợ lại 01 lần hụi chết với số tiền 5.000.000 đồng. Ông P thống nhất bà K còn nợ 5.000.000 đồng hụi chết.

Dây hụi thứ 9: Mở ngày 10/7/2017 (âm lịch), hụi 2.000.000đồng/nửa tháng, góp vào ngày 10 và 25 hàng tháng, dây hụi gồm 29 phần, bà K tham gia 01 phần, đã hốt vào ngày 25/10/2017. Bà K còn nợ lại 16 lần hụi chết với số tiền 32.000.000 đồng. Ông P thống nhất bà K còn nợ 32.000.000 đồng hụi chết.

Ngoài ra, bị đơn ông Hồ Quang P trình bày bà K còn tham gia dây hụi thứ 10: Mở ngày 20/02/2017 có 27 phần, bà K tham gia 01 phần và đã hốt còn nợ lại 17

lần hụi chết với số tiền là 34.000.000 đồng. Đại diện ủy quyền của nguyên đơn không thừa nhận có tham gia chơi dây hụi này.

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Tổng cộng bà K còn 07 phần hụi sống, với số tiền gốc đã đóng là 416.900.000 đồng, tuy nhiên theo thỏa thuận bà K sẽ được hưởng 490.000.000 đồng đến khi mãn hụi. Bà K còn nợ lại 06 phần hụi chết là 141.000.000 đồng. Như vậy sau khi cấn trừ phía bị đơn còn nợ lại 349.000.000 đồng.

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền hụi còn nợ là 349.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất chậm trả.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn ông Hồ Quang P trình bày:

Ông P thừa nhận từ năm 2015-2017 bà K có tham gia hụi do bà Dương Việt T1 (là vợ ông P) làm chủ, đến tháng 11/2017 bà T1 mất (chết), nên ông tiếp tục đứng ra duy trì cho các hụi viên cho đến hiện nay, sau khi bà T1 mất bà K có đóng hụi cho ông được 01 lần, sau đó bà K tự ý ngưng đóng hụi từ tháng 01 năm 2018 cho đến nay.

Ông P xác định theo sổ hụi bà T1 để lại thì tổng số tiền hụi sống bà K đã góp cho bà T1 được từ dây hụi thứ nhất đến dây hụi thứ 4 là 104.700.000 đồng, từ dây hụi thứ 5 đến dây hụi thứ 10 bà K còn nợ hụi chết với tổng số tiền là 220.000.000 đồng.

Ông P có đơn phản tố yêu cầu buộc bà K phải trả số tiền hụi chết là 140.000.000 đồng.

Tại bản tự khai ngày 05/01/2022 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Mỹ N1 trình bày: Vào năm 2017, sau khi bà T1 mất bà N1 có qua phụ giúp ông P công việc nhà, trong thời gian đó bà K có đến đóng hụi thì ông P có kêu bà N1 thu tiền và bà N1 ghi vào sổ của bà K, còn việc bà K tham gia bao nhiêu dây hụi và đóng tiền cho dây hụi nào bà N1 cũng không biết.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hậu Giang tuyên xử như sau:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Thị Thúy K.

2. Chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn Hồ Quang P.

3. Buộc bị đơn Hồ Quang P có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Trần Thị Thúy K sau khi khấu trừ số tiền cho yêu cầu phản tố được chấp nhận là: 349.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn Trần Thị Thúy K, nếu bị đơn Hồ Quang P chậm trả số tiền nêu trên, thì phải chịu lãi chậm trả tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 27/01/2022, ông Hồ Quang P có đơn kháng cáo. Nội dung kháng cáo: Yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét chấp nhận phần phản tố của ông, buộc bà Trần Thị Thúy K có nghĩa vụ trả cho ông số tiền 142.000.000 đồng, bác yêu cầu của bà Trần Thị Thúy K trong dây hụi ngày 15/4/2016, 30/6/2016, 05/9/2017 và 11/10/2017.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện nguyên đơn ông Phạm Quang N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn ông Hồ Quang P trả số tiền 349.000.000 đồng, không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của bị đơn.

Đại diện bị đơn ông Nguyễn Văn K vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo buộc nguyên đơn có nghĩa vụ trả cho bị đơn số tiền 142.000.000 đồng. Yêu cầu đưa những người thừa kế quyền, nghĩa vụ của bà Dương Việt T1 vào tham gia tố tụng (gồm: cha, mẹ, chồng và các con).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang trình bày quan điểm:

- Về chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về giải quyết vụ án: Cấp sơ thẩm không đưa những người hưởng thừa kế có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài sản của người chết để lại là chưa đảm bảo quyền và lợi ích của những người thừa kế cũng như quyền kháng cáo của các đương sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 308 và Điều 310 Bộ luật tố tụng dân sự hủy bản án sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Trần Thị Thuý K khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Hồ Quang P trả số tiền hụi, bị đơn ông Hồ Quang P có nơi cư trú tại khu vực A, phường B, thị xã M, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân thị xã M thụ lý, giải quyết với quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng dân sự - nợ hụi" theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 là có căn cứ, đúng thẩm quyền.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/01/2022, ông Hồ Quang P có đơn kháng cáo đúng quy định tại các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự vắng mặt nhưng có đơn xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Xét kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị đơn ông Hồ Quang P kháng cáo yêu cầu phúc thẩm xem xét chấp nhận phần phản tố của bị đơn, buộc nguyên đơn bà Trần Thị Thúy K có nghĩa vụ trả cho ông số tiền 142.000.000 đồng, bác yêu cầu của bà Trần Thị Thúy K trong dây hụi các ngày 15/4/2016, 30/6/2016, 05/9/2017 và 11/10/2017.

Nguyên đơn cho rằng từ năm 2015 đến năm 2017, bà K có tham gia tổng cộng 09 dây hụi do bà Dương Việt T1 làm chủ. Đến ngày 21/11/2017 bà T1 qua đời, ông Hồ Quang P tiếp tục đứng ra làm chủ và giao dịch chơi hụi. Nhưng phía nguyên đơn nhiều lần yêu cầu ông P thực hiện nghĩa vụ của chủ hụi, nhưng ông P không chung hụi, không cung cấp các thông tin có liên quan. Do vậy, bà K ngưng không tiếp tục giao dịch chơi hụi và khởi kiện yêu cầu bị đơn Hồ Quang P trả tiền nợ hụi theo thỏa thuận đã đóng và được hưởng là 490.000.000 đồng và đồng ý cấn trừ 141.000.000 đồng tiền hụi chết. Đồng thời nguyên đơn yêu tính lãi suất chậm trả.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Hồ Quang P thống nhất về thời gian giao dịch chơi hụi, bà K có tham gia vào 09 dây hụi do bà T1 làm chủ hụi và mốc thời gian như đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày. Tuy nhiên, về số tiền góp hụi từ dây thứ nhất cho đến dây thứ 04 theo sổ sách ghi chép của vợ ông là bà T1 để lại thể hiện bà K đã đóng được 104.700.000 đồng. Và từ dây hụi thứ 5 đến dây hụi thứ 10 bà K còn nợ hụi chết với tổng số tiền là 220.000.000 đồng.

Ngoài ra, bà K có tham gia dây hụi thứ 10, mở vào ngày 20/02/2017 bà K đã hốt và còn nợ hụi chết với số tiền là 34.000.000 đồng. Nguyên đơn không thừa nhận dây hụi này.

Qua lời trình bày của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, xét ý kiến của Luật sư trình bày quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, qua tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Các bên thống nhất về việc tham gia, mốc thời gian giao dịch hụi, chỉ không thống nhất dây hụi thứ 10. Tuy nhiên, nguyên đơn thì cho rằng số tiền gốc đã góp là 416.900.000 đồng và yêu cầu bị đơn trả vốn lãi theo thỏa thuận là 490.000.000 đồng và cấn trừ số tiền hụi chết là 141.000.000 đồng. Vậy bị đơn còn phải trả cho nguyên đơn là 349.000.000 đồng.

Còn bị đơn Hồ Quang P thừa nhận số tiền nguyên đơn đã góp ít hơn, tổng cộng là 104.700.000 đồng và bà K còn nợ hụi chết là 220.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn có xác định giao dịch hụi thực hiện trực tiếp giữa bà Trần Thị Thuý K với bà Dương Việt T1 (vợ ông Hồ Quang P). Ngày 21/11/2017 bà T1 chết, sau khi bà T1 chết thì bà K khởi kiện yêu cầu ông P trả số tiền nợ hụi cho bà K. Khi bà T1 chết thì các đồng thừa kế của bà T1 gồm ông Hồ Quang P (chồng bà T1 là bị đơn), ông Hồ Quang T2 (con bà T1), ông Hồ Quang L (con bà T1), ông Hồ Quang T3 (con bà T1), ông Dương Trường K1 (cha ruột bà T1) là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bà T1 nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa đưa họ tham gia tố tụng, chưa thu thập chứng cứ để xác định: người thừa kế; quyền và nghĩa vụ của người thừa kế; thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại theo quy định tại các Điều: 613, 614, 615 của Bộ luật Dân sự năm 2015 là chưa đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các đương sự. Hơn nữa Hồ Quang T2, Hồ Quang L và Hồ Quang T3 đều có yêu cầu tham gia tố tụng.

Xét thấy, tòa án cấp sơ thẩm không đưa hàng thừa kế thứ nhất của người chết (bà Dương Việt T1) vào tham gia tố tụng trong vụ án là không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự về quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án.

Những sai sót như đã nhận định ở trên của Tòa án cấp sơ thẩm, Tòa án cấp phúc thẩm không khắc phục được, nên chưa xem xét kháng cáo của bị đơn. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[4] Về án phí dân sự: Án phí dân sự phúc thẩm không ai phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 308; Điều 310 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dung Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về qui định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Hủy bản án sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hậu Giang. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hậu Giang, giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nghĩa vụ chịu án phí được xác định khi giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

Hoàn lại cho ông Hồ Quang P số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu số 0004118 ngày 27/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ngày 30 tháng 9 năm 2022.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND thị xã M;
- Chi cục THADS thị xã M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Văn Luông